

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT
TỈNH LÂM ĐỒNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 57/2021/DS-ST

Ngày: 24-12-2021

*V/v “Tranh chấp hợp đồng tặng cho
quyền sử dụng đất; Yêu cầu hủy chính
lý biến động tại Giấy chứng nhận
quyền sử dụng đất”*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Lý

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh

Ông Trương Minh Thọ

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Ngọc Phú - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: bà Hồ Thị Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số 60/2021/TLST-DS ngày 29 tháng 3 năm 2021 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất, Yêu cầu hủy chính lý biến động tại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 82/2021/QĐXXST-DS ngày 25 tháng 11 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Chí K

Địa chỉ: Lô B đường TVD, Phường Y, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.
Có mặt

- Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Đỗ Vi V

Địa chỉ: số S đường QT, Phường O, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt

- Bị đơn: Ông Nguyễn Chí T

Địa chỉ: Lô B đường TVD, Phường Y, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.
Có mặt

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Phòng Công chứng số M tỉnh Lâm Đồng

Địa chỉ: số Z đường TP, Phường R, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Lê D – Trưởng phòng.
Vắng mặt

2. Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Lâm Đồng

Địa chỉ: số Z đường TP, Phường R, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Phú T1 – Giám đốc Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Lâm Đồng

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Võ Văn H – Giám đốc chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố Đà Lạt. Vắng mặt

- *Người làm chứng:* ông Nguyễn Chí H1

Địa chỉ: thôn Y, xã GL, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn và người đại diện theo ủy quyền trình bày:

Ông Nguyễn Chí K được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản gắn liền với đất số BO337606 ngày 23/12/2013, địa chỉ: Lô B102 khu quy hoạch Bạch Đằng, Phường 6, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, hiện ông vẫn cư trú và sinh sống ổn định và không hề chuyển nhượng hay tặng cho bất kỳ ai. Nhưng gần đây ông phát hiện tài sản này đã được biến động sang tên tại trang 4 Giấy chứng nhận cho ông Nguyễn Chí T vào ngày 06/3/2014. Ông khẳng định chữ ký và dấu vân tay trong hợp đồng tặng cho được công chứng tại Phòng công chứng số 1, tỉnh Lâm Đồng là do người khác mạo danh để ký tên và lấn dấu vân tay giả.

Do đó, ông khởi kiện yêu cầu Tòa án tuyên bố hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất công chứng số 341, quyền số 48TP/CC-SCC/HĐGD, ngày 20/01/2014 tại Phòng công chứng số M tỉnh Lâm Đồng giữa ông Nguyễn Chí K và Nguyễn Chí T, đối với quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo Giấy chứng nhận số BO 337606 do Ủy ban nhân dân thành phố Đà Lạt cấp ngày 23/12/2013, tại địa chỉ: lô B102 Khu quy hoạch Bạch Đằng – Ngô Quyền, Phường 6, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng là vô hiệu, yêu cầu Tòa án hủy đăng ký biến động ngày 06/3/2014 với nội dung ông Nguyễn Chí K tặng cho ông Nguyễn Chí T, trang 4 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BO337606 do Ủy ban nhân dân thành phố Đà Lạt cấp ngày 23/12/2013, ông không yêu cầu giải quyết hậu quả của hợp đồng vô hiệu.

Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn ông Nguyễn Chí T trình bày:

Nhà và đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản gắn liền với đất số BO337606 ngày 23/12/2013, địa chỉ: Lô B102 khu quy hoạch Bạch Đằng, Phường 6, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng trước đây là của cụ Nguyễn M (là bố ruột của các ông) nhưng để cho ông Nguyễn Chí K đứng tên. Sau đó, do cụ Nguyễn Mai bị tai biến, cả gia đình họp, bàn bạc và quyết định cho ông đứng tên để làm nhà từ đường, nhưng ông K không đồng ý.

Do đó, ngày 20/01/2014 ông đưa một người em ruột của hai ông là Nguyễn Chí H1 tới Phòng công chứng số M tỉnh Lâm Đồng công chứng hợp đồng tặng cho với nội dung ông Nguyễn Chí K tặng cho ông tài sản nêu trên. Thực tế, ông Nguyễn Chí K không tới phòng công chứng để thực hiện thủ tục tặng cho tài sản này. Phần ký tên và điểm chỉ của ông Nguyễn Chí K là do ông Nguyễn Chí H1 thực hiện.

Nay, ông K khởi kiện yêu cầu Tòa án tuyên bố hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất công chứng số 341, quyền số 48TP/CC-SCC/HĐGD, công chứng ngày 20 tháng 01 năm 2014 tại Phòng công chứng số M tỉnh Lâm Đồng giữa ông Nguyễn Chí K và ông đối với quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo Giấy chứng nhận số BO 337606 do Ủy ban nhân dân thành phố Đà Lạt cấp ngày 23/12/2013, tại địa chỉ: lô B102 Khu quy hoạch Bạch Đằng – Ngô Quyền, Phường 6, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng là vô hiệu và yêu cầu Tòa án hủy đăng ký biến động ngày 06/3/2014 với nội dung ông Nguyễn Chí K tặng cho ông Nguyễn Chí T, trang 4 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BO337606 do Ủy ban nhân dân thành phố Đà Lạt cấp ngày 23/12/2013 thì ông đồng ý. Ông không yêu cầu giải quyết hậu quả của hợp đồng vô hiệu.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phòng công chứng số M tỉnh Lâm Đồng trình bày:*

Hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất công chứng số 341, quyền số 48TP/CC-SCC/HĐGD, công chứng ngày 20 tháng 01 năm 2014 tại Phòng công chứng số M tỉnh Lâm Đồng giữa ông Nguyễn Chí K và ông đối với quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo Giấy chứng nhận số BO 337606 do Ủy ban nhân dân thành phố Đà Lạt cấp ngày 23/12/2013, tại địa chỉ: lô B102 Khu quy hoạch Bạch Đằng – Ngô Quyền, Phường 6, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng do công chứng viên chứng nhận là đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật tại thời điểm công chứng.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Lâm Đồng trình bày:*

Về hồ sơ biến động ngày 06/3/2014 tại trang 4 Giấy chứng nhận BO337606 giữa ông Nguyễn Chí K và ông Nguyễn Chí T thì trình tự, thủ tục và thành phần hồ sơ phù hợp với Điều 129 Luật Đất đai năm 2003, đồng thời cung cấp hợp đồng công chứng số 342 quyền số 48TP/CC-SCC/HĐGD ngày 20/01/2014 tại

Phòng công chứng số M tỉnh Lâm Đồng, có nội dung là Hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất đối với thửa đất 1051 (gốc lô B102) tờ bản đồ số 1 tại Lô B102 Khu quy hoạch Bạch Đằng – Ngô Quyền, Phường 6, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BO 337606 do Ủy ban nhân dân thành phố Đà Lạt cấp ngày 23/12/2013.

** Người làm chứng ông Nguyễn Chí H1 trình bày:*

Ngày 20/01/2014, ông cùng ông Nguyễn Chí T tới Phòng công chứng số 1, tỉnh Lâm Đồng để thực hiện việc công chứng hợp đồng tặng cho đối với quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BO337606 do Ủy ban nhân dân thành phố Đà Lạt cấp ngày 23/12/2013 giữa ông Nguyễn Chí K và ông Nguyễn Chí T. Ông là người ký tên và điểm chỉ thay cho ông Nguyễn Chí K chứ ông Nguyễn Chí K không đến Phòng công chứng số M tỉnh Lâm Đồng để làm thủ tục công chứng hợp đồng.

Tại phiên tòa, nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Bị đơn đồng ý với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Tòa án xác định quan hệ tranh chấp, thẩm quyền giải quyết, tư cách nguyên đơn, bị đơn, thời hạn giải quyết và thu thập tài liệu, chứng cứ theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đương sự chấp hành và thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa chấp hành đầy đủ các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Chí K tuyên bố hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất lập ngày 20/ 01/2014 tại Phòng công chứng số M tỉnh Lâm Đồng giữa ông Nguyễn Chí K và ông Nguyễn Chí T đối với nhà đất tại thửa đất 1051 (gốc lô B102) tờ bản đồ số 1 (C69-I), diện tích 94,4m², theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BO 337606 do Ủy ban nhân dân thành phố Đà Lạt cấp ngày 23/12/2013 vô hiệu, hủy đăng ký biến động ngày 06/3/2014 với nội dung ông Nguyễn Chí K tặng cho ông Nguyễn Chí T tại trang 4 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án “*Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng tặng cho sử dụng đất*”, “*Yêu cầu hủy chính lý biến động tại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất*”. Theo quy định tại quy định khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1

Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng có thẩm quyền giải quyết.

Phòng công chứng số M tỉnh Lâm Đồng, Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Lâm Đồng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, căn cứ Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung:

Theo lời trình bày của các đương sự thì: ông Nguyễn Chí K được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản gắn liền với đất số BO337606 ngày 23/12/2013, địa chỉ: Lô B102 khu quy hoạch Bạch Đằng, Phường 6, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng. Ông chưa thực hiện việc chuyển nhượng hay tặng cho tài sản này cho ai nhưng gần đây ông phát hiện tài sản này đã được biến động sang tên tại trang 4 Giấy chứng nhận cho ông Nguyễn Chí T vào ngày 06/3/2014. Ông khẳng định chữ ký và dấu vân tay trong hợp đồng tặng cho được công chứng tại Phòng công chứng số 1 là do người khác mạo danh để ký tên và lấn dấu vân tay giả.

Bị đơn ông Nguyễn Chí T và người làm chứng ông Nguyễn Chí H1 thừa nhận: Ngày 20/01/2014, ông Nguyễn Chí T và ông Nguyễn Chí H1 đã thực hiện thủ tục công chứng hợp đồng số 341 tại Phòng công chứng số M tỉnh Lâm Đồng hợp đồng tặng cho từ ông Nguyễn Chí K tặng cho ông Nguyễn Chí T quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản gắn liền với đất theo Giấy chứng nhận số BO337606 ngày 23/12/2013. Ông Hòa là người đã điếm chỉ và giả chữ ký của ông Nguyễn Chí K tại Hợp đồng công chứng chứ ông K không đến Phòng công chứng số M tỉnh Lâm Đồng để thực hiện công chứng hợp đồng tặng cho tài sản nêu trên.

Xét, ông Nguyễn Chí T, ông Nguyễn Chí H1 không được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản gắn liền với đất số BO337606, nhưng ông T và ông H1 đã tự ý thực hiện việc công chứng hợp đồng tặng cho từ ông Nguyễn Chí K tặng cho ông Nguyễn Chí T tài sản nêu trên, ông H1 là người đã điếm chỉ và giả chữ ký của ông K là người tặng cho, như vậy, giao dịch này đã vi phạm điều cấm của luật theo quy định tại Điều 123 Bộ luật Dân sự nên hợp đồng tặng cho số 341 lập ngày 20/01/2014 tại Phòng công chứng số M tỉnh Lâm Đồng giữa ông Nguyễn Chí K và ông Nguyễn Chí T vô hiệu.

Quá trình giải quyết vụ án, Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Lâm Đồng cung cấp hợp đồng công chứng số 342 quyền số 48TP/CC-SCC/HĐGD ngày 20/01/2014 tại Phòng công chứng số M tỉnh Lâm Đồng, có nội dung là Hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất đối với thửa đất 1051 (gốc lô B102) tờ bản đồ số 1 tại Lô B102 Khu quy hoạch Bạch Đằng –

Ngô Quyền, Phường 6, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BO 337606 do Ủy ban nhân dân thành phố Đà Lạt cấp ngày 23/12/2013.

Ông Nguyễn Chí K trình bày không biết sự việc này vì bản thân ông không thực hiện việc công chứng hợp đồng tặng cho. Ông Nguyễn Chí T trình bày sau khi thực hiện việc công chứng hợp đồng tặng cho, ông là người đem hồ sơ giấy tờ đi thực hiện việc biến động sang tên từ ông K cho ông tại Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, nhưng ông không biết lý do có hai số hợp đồng công chứng.

Phòng công chứng số M tỉnh Lâm Đồng trình bày tại Công văn số 103/CC1, ngày 12/10/2021 như sau: *“hợp đồng số 341, quyền số 48TP/CC-SCC/HĐGD ngày 20/01/2014 là Hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất đối với thửa đất 1051 (góc lô B102) tờ bản đồ số 1 tại Lô B102 Khu quy hoạch Bạch Đằng – Ngô Quyền, Phường 6, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BO 337606 do Ủy ban nhân dân thành phố Đà Lạt cấp ngày 23/12/2013. Hợp đồng số 342 quyền số 48TP/CC-SCC/HĐGD ngày 20/01/2014 là Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất (đồng sử dụng) của người yêu cầu công chứng khác. Qua đối chiếu, thì Hợp đồng số 341, quyền số 48TP/CC-SCC/HĐGD ngày 20/01/2014 là đúng”*. Như vậy, hợp đồng công chứng số 342 quyền số 48TP/CC-SCC/HĐGD ngày 20/01/2014 tại Phòng công chứng số M tỉnh Lâm Đồng, có nội dung là Hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất đối với thửa đất 1051 (góc lô B102) tờ bản đồ số 1 tại Lô B102 Khu quy hoạch Bạch Đằng – Ngô Quyền, Phường 6, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BO 337606 do Ủy ban nhân dân thành phố Đà Lạt cấp ngày 23/12/2013 là nội dung của Hợp đồng số 341 quyền số 48TP/CC-SCC/HĐGD ngày 20/01/2014 tại Phòng công chứng số M tỉnh Lâm Đồng, do đó, Hội đồng xét xử cần tuyên bố hợp đồng số 342 nêu trên vô hiệu.

Quá trình giải quyết vụ án, các đương sự không yêu cầu giải quyết hậu quả pháp lý của hợp đồng vô hiệu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Do hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất đối với thửa đất 1051 (góc lô B102) tờ bản đồ số 1 tại Lô B102 Khu quy hoạch Bạch Đằng – Ngô Quyền, Phường 6, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BO 337606 do Ủy ban nhân dân thành phố Đà Lạt cấp ngày 23/12/2013, công chứng tại Phòng công chứng số M tỉnh Lâm Đồng vô hiệu nên việc chỉnh lý

biến động tặng cho ông Nguyễn Chí T ngày 06/3/2014 là không đúng quy định nên cần tuyên hủy chính lý biến động này.

Từ những căn cứ trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Chí K.

[3] Về án phí: do yêu cầu khởi kiện được chấp nhận nên ông Nguyễn Chí K không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Ông Nguyễn Chí T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ đối với yêu cầu tuyên bố hợp đồng tặng cho vô hiệu và 300.000đ đối với yêu cầu hủy chính lý biến động tại trang 4 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, tổng cộng là 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 26, 35, 39, 147, 227 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 117, 123 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Chí T.

Tuyên bố Hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất công chứng số 341, 342, quyển số 48TP/CC-SCC/HĐGD, công chứng ngày 20/01/2014 tại Phòng công chứng số M tỉnh Lâm Đồng giữa ông Nguyễn Chí K và Nguyễn Chí T, đối với quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo Giấy chứng nhận số BO 337606 do Ủy ban nhân dân thành phố Đà Lạt cấp ngày 23/12/2013, tại địa chỉ: lô B102 Khu quy hoạch Bạch Đằng - Ngô Quyền, Phường 6, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng là vô hiệu.

Hủy chính lý biến động ngày 06/3/2014 của Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Lâm Đồng với nội dung tặng cho ông Nguyễn Chí T, tại trang 4 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BO337606 do Ủy ban nhân dân thành phố Đà Lạt cấp ngày 23/12/2013.

Về án phí: ông Nguyễn Chí T phải chịu 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho ông Nguyễn Chí K số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2017/0003695 ngày 25/3/2021, và số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2017/0004035 ngày 23/7/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, nguyên đơn, bị đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND TP Đà Lạt;
- Chi cục THADS TP Đà Lạt;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hương Lý

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hương Lý

